

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC THẺ DỤC THỂ THAO,
LĨNH VỰC VĂN HOÁ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CỬA SỞ VĂN HOÁ VÀ THỂ THAO
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / 01 /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thẩm quyền quyết định	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
I	LĨNH VỰC THẺ DỤC THỂ THAO							
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ- HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Thông tư số 10/2017/TT-BVHTTDL ngày 29/12/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		X
2	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ;		X

						- Thông tư số 02/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018 của Bộ VHTTDL; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		
3	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ- HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		X
4	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân sư rồng	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 11/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;		X

						- Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		
5	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 13/2018/TT-BVHTTDL ngày 08/02/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		X
6	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 20/2018/TT-BVHTTDL ngày 03/4/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ;		X

						- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		
7	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ- HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Thông tư số 29/2018/TT-BVHTTDL ngày 28/9/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		X
8	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ- HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh;		X

						- Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		
9	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		X
10	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ- HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		X
11	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	Trung tâm Phục vụ hành	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ- HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ;		X

	môn Billiards & Snooker	hồ sơ hợp lệ.	chính công			- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		
12	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ- HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 Bộ VHTTDL.		X
13	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ- HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/ 2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		X

14	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh. - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		X
15	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		X
16	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ;		X

						- Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		
17	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		X
18	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ- HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		X

19	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		X
20	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ VHTTDL.		X
II	LĨNH VỰC VĂN HOÁ							
1	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke là 1.000.000 đồng /phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12/11/2024 của Chính phủ; - Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19/11/2025 của Bộ Tài chính.		X

				Giấy phép / lần thẩm định.				
2	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường là 10.000.000 đồng /Giấy phép/lần thẩm định	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12/11/2024 của Chính phủ; - Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19/11/2025 của Bộ Tài chính.		X
3	Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	a) Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu: 500.000 đồng /Giấy phép/ lần thẩm định. b) Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với trường hợp tăng thêm phòng là 1.000.000 đồng/ phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/ Giấy phép/ lần thẩm định.	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12/11/2024 của Chính phủ; - Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19/11/2025 của Bộ Tài chính.		X
4	Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu: 500.000 đồng/ Giấy phép/ lần thẩm định.	Sở Văn hoá và Thể thao	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12/11/2024 của Chính phủ; - Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19/11/2025 của Bộ Tài chính.		X